

Số: /TB-HĐTD

TP. Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

## THÔNG BÁO

### Nội dung, tài liệu ôn tập và cấu trúc đề phỏng vấn tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Thanh Hóa năm 2025

Căn cứ Công văn số 1599/UBND-THKH ngày 06/02/2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Thanh Hóa;

Căn cứ Phương án số 1678 /QĐ-UBND ngày 11/3/2025 của UBND thành phố Thanh Hóa về việc tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Thanh Hóa năm 2025.

Căn cứ Quyết định số 2224/QĐ-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Thanh Hóa năm 2025.

Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Thanh Hóa năm 2025 thông báo giới hạn nội dung, tài liệu ôn tập và cấu trúc nội dung đề phỏng vấn vòng 2, cụ thể như sau:

#### **A. CẤU TRÚC, CÁCH THỨC THỰC HIỆN BÀI PHỎNG VẤN**

##### **I. Cấu trúc đề phỏng vấn**

Mỗi đề phỏng vấn gồm có 03 câu hỏi; điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100, cụ thể cấu trúc đề phỏng vấn như sau:

**Phần I:** Kiến thức chung về vị trí cần tuyển, 01 câu (40 điểm).

**Phần II:** Kiến thức chuyên môn nghiệp vụ về vị trí cần tuyển, 02 câu (tổng 60 điểm).

##### **II. Cách thức thực hiện bài phỏng vấn**

Sau khi được gọi vào phòng phỏng vấn, người dự tuyển sẽ tự bốc đề phỏng vấn của mình. Sau đó thí sinh tự ghi mã đề thi của mình vào danh sách dự thi và ký xác nhận vào danh sách dự thi do Hội đồng tuyển dụng phát hành.

Mỗi thí sinh dự tuyển có thời gian chuẩn bị và trả lời phỏng vấn không quá 30 phút (thời gian chuẩn bị không quá 15 phút, Thời gian trả lời không quá 15 phút).

Không thực hiện việc phúc khảo kết quả phỏng vấn.

#### **B. NỘI DUNG, TÀI LIỆU LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC PHỎNG VẤN**

##### **I. Vị trí việc làm: Giáo viên Mầm non**

##### **1) Kiến thức chung về vị trí cần tuyển (01 câu 40 điểm)**

- Luật viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019; Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019;

- Thông tư số 48/2011/TT-BGDĐT ngày 25/10/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về chế độ làm việc giáo viên mầm non (trừ điểm a khoản 1 Điều 5 và điểm a khoản 3 Điều 5);

- Điều lệ trường mầm non (*Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT*).

**2) Kiến thức chuyên môn nghiệp vụ về vị trí cần tuyển (02 câu tổng 60 điểm).**

- Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non (*Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non*).

- Chương trình giáo dục mầm non (*Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13/4/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình giáo dục mầm non*).

- Nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục, kiến thức chuyên môn; nghiệp vụ giảng dạy ở bậc học mầm non (thí sinh tự tìm hiểu).

- Xử lý tình huống sư phạm bậc học mầm non.

## **II. Vị trí việc làm: Giáo viên Tiểu học**

**1) Kiến thức chung về vị trí cần tuyển (01 câu 40 điểm)**

- Luật viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019; Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019.

- Điều lệ trường tiểu học (*Ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT*).

**2) Kiến thức chuyên môn nghiệp vụ về vị trí cần tuyển (02 câu tổng 60 điểm).**

- Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học (*Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông*).

- Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học.

- Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể (*Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông*).

- Đối với vị trí Giáo viên Văn hóa: Chương trình giáo dục phổ thông các môn: Tiếng Việt và Toán (*Thông tư 32/2018/TT- BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục - Đào tạo*).

- Đối với vị trí Giáo viên Tin học: Chương trình giáo dục phổ thông môn Tin (*Thông tư 32/2018/TT- BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục - Đào tạo*).

- Đối với vị trí Giáo viên Thể dục: Chương trình giáo dục phổ thông môn Giáo dục thể chất (*Thông tư 32/2018/TT- BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục - Đào tạo*).

- Đối với vị trí Giáo viên Âm nhạc: Chương trình giáo dục phổ thông môn Âm nhạc (*Thông tư 32/2018/TT- BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục - Đào tạo*).

- Đối với vị trí Giáo viên Tiếng Anh: Chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Anh (*Thông tư 32/2018/TT- BGDDT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục - Đào tạo*).

- Nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục, kiến thức chuyên môn; nghiệp vụ giảng dạy ở bậc học Tiểu học (thí sinh tự tìm hiểu).

### **III. Vị trí việc làm: Kế toán viên trung cấp**

#### **1) Kiến thức chung về vị trí cần tuyển (01 câu 40 điểm)**

- Luật viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019; Luật Kế toán ngày 20/11/2015;

- Điều lệ trường học tương ứng với bậc học mà thí sinh đăng ký tuyển dụng (Ví dụ thí sinh đăng ký nhân viên Kế toán trường mầm non ôn tập về Điều lệ trường mầm non Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2020/TT- BGDDT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT).

#### **2) Kiến thức chuyên môn nghiệp vụ về vị trí cần tuyển (02 câu tổng 60 điểm).**

- Luật sửa đổi, bổ sung Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024 (phần sửa đổi Luật Kế toán);

- Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BTC ngày 14/01/2019 của Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Luật Kế toán;

- Thông tư số 24/2024/TT-BTC ngày 17/4/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp.

- Kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ của vị trí tuyển dụng (thí sinh tự tìm hiểu).

### **IV. Vị trí việc làm: Văn thư viên**

#### **1) Kiến thức chung về vị trí cần tuyển (01 câu 40 điểm)**

- Luật viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019; Luật Bảo vệ bí mật nhà nước số 29/2018/QH14 ngày 15/11/2018.

- Điều lệ trường học tương ứng với bậc học mà thí sinh đăng ký tuyển dụng (Ví dụ thí sinh đăng ký nhân viên Văn thư trường mầm non ôn tập về Điều lệ trường mầm non Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2020/TT- BGDDT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT).

#### **2) Kiến thức chuyên môn nghiệp vụ về vị trí cần tuyển (02 câu tổng 60 điểm).**

- Nghị định 26/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước;

- Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư;

- Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng con dấu;

- Kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ của vị trí tuyển dụng (thí sinh tự tìm hiểu).

## **V. Vị trí việc làm: Nhân viên y tế học đường bậc học mầm non**

### **1) Kiến thức chung về vị trí cần tuyển (01 câu 40 điểm)**

- Luật viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019

- Điều lệ trường mầm non (Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT).

### **2) Kiến thức chuyên môn nghiệp vụ về vị trí cần tuyển (02 câu tổng 60 điểm).**

- Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học trung học cơ sở, trung học phổ thông và trung học phổ thông có nhiều cấp học (Nghị định 96/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều tại Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Thông tư số 46/2010/TT-BYT ngày 29/12/2010 của Bộ Y tế ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh phòng bệnh truyền nhiễm trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Quyết định số 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 của Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.

- QCVN 07:2010/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh phòng bệnh truyền nhiễm trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ của vị trí tuyển dụng (thí sinh tự tìm hiểu).

Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Thanh Hóa thông báo công khai để người dự tuyển được biết và thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ Thanh Hóa (b/c);
- Trường trực Thành ủy; HĐND TP (b/c);
- Chủ tịch các PCT UBND thành phố;
- Thành viên HĐTD;
- Ban Giám sát;
- Thí sinh đủ điều kiện tham dự vòng 2;
- Trung tâm Văn hóa, thông tin, thể thao và Du lịch TP (để thông tin);
- Công thông tin điện tử thành phố (để đăng tải);
- Lưu: VT, HĐTD, NV.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG  
CHỦ TỊCH**

**PCT UBND THÀNH PHỐ  
Nguyễn Việt Hùng**